24. CẢM ỨNG

Minh Lý Thánh Hội

Tuất thời, 22-7 Tân Hợi (11-9-1971)

**VẠn HẠnh ThiỀn Sư**

Bần Tăng chào mừng chư đạo hữu.

THI

*Thượng Đế từ trên cõi mịt mù,*

*Người đời thiện nguyện dốc lo tu,*

*Tạo cơ cảm ứng Thiên nhơn hiệp,*

*Để có thông công có tạc thù.*

Giờ này, Bần Tăng hoan hỉ được tái ngộ chư đạo hữu để có một vài điều đạo lý hàn huyên. Vậy Bần Tăng mời chư đạo hữu đồng an tọa.

Chư đạo hữu! Vấn đề mà Bần Tăng muốn nêu lên đây là sự cảm ứng giữa Trời và người. Chư đạo hữu đừng lấy làm ngạc nhiên, vì những thành kiến trong giới tu học xưa nay đã quan niệm rằng: Phật thì thuyết từ bi, Tiên thì thuyết cảm ứng, Nho thì thuyết trung thứ, còn Bần Tăng trước đây đã nghiên cứu học hỏi rất nhiều về Phật lý, tại sao hôm nay không thuyết minh về Phật lý lại nêu vấn đề cảm ứng. Hơn nữa, trong vấn đề cảm ứng này lại có liên hệ đến Nho học để chứng minh một số khía cạnh trong vấn đề. Cười...! Cười....! (...)

Chư đạo hữu đồng ngồi để nghe Bần Tăng nói tiếp:

THI

*Mỗi người đều có đạo trong mình,*

*Đạt được là nhờ trọn đức tin,*

*Cố gắng phân thanh cùng lóng trược,*

*Tánh phàm lặng lẽ hiện tâm linh.*

THI

*Linh tâm biết sự rủi cùng may,*

*Tốt xấu hên xui những tháng ngày,*

*Thành bại, hưng vong trong vạn sự,*

*Đều do cảm ứng của tâm này.*

Chư đạo hữu! Khởi đầu bài học Dịch Lý, chư đạo hữu thấy những gì trước tiên? Có phải thấy con Long Mã tượng trưng cho Hà Đồ và con rùa tượng trưng cho Lạc Thơ chăng? Kế tiếp, hai hình tướng ấy định lý thế nào là Bát Quái Tiên Thiên và thế nào là Bát Quái Hậu Thiên.

Ngày nay, bộ kinh Dịch đã được thế nhân khai thác truyền tụng và áp dụng từ chỗ định lý đến hình thức, từ ngôn từ đến tác dụng hiển hách của nó đã thành chương, thành tiết, thành mục rõ rệt. Nhưng buổi ban sơ, trên con Long Mã ấy nào đâu có chương tiết mục, cũng như trên lưng con rùa ấy nào đâu có chương tiết mục. Tại sao thế? Đó là điểm mà Bần Tăng muốn hỏi khi nãy.

Như Đạo Học đã nói: Mỗi người đều có điểm tâm linh, do điểm tâm linh đó giao cảm được với Trời. Sự giao cảm ấy có được bén nhạy hoặc chậm chạp tùy theo căn trí và sự tu học của mỗi người.

Tại sao ngày xưa chỉ thấy hình con Long Mã mà người ta đã vẽ lên thành bản đồ Bát Quái Tiên Thiên có đủ những vạch: Càn, Khảm, Cấn, Chấn, Tốn, Ly, Khôn, Đoài. Cũng như thế, tại sao chỉ thấy con Rùa trên lưng có những lằn ngang lằn dọc mà người ta đã vẽ lên được hình Bát Quái Hậu Thiên.

Sở dĩ có được như vậy bởi lòng thiết tha của hành giả đã đem hiến trọn tâm thành của mình hòa đồng với đạo Thiên Địa. Khi đã hòa đồng từ tiểu nhân thân với đại Thiên Địa, cả hai như một, linh hiển là ở chỗ đó. Thế nên những bậc hành giả chân tu, họ chỉ nhìn dòng nước chảy qua cầu mà đạt Đạo, họ chỉ nhìn cánh hoa nở mà đạt Đạo. Có khi chỉ thấy gió thổi rung rinh cành lá mà đạt Đạo.

Ngày nay, những nhà bác học đã phát minh từ chiếc phi cơ đến việc phát minh tìm ra điện năng để phụng sự tiện nghi cho con người, cũng do nơi đó mà ra. Họ chỉ nhìn thấy đứa bé thả diều giấy hoặc cánh chim bay mà đạt lý, hoặc bất chợt họ chỉ thấy hai viên đá chạm nhau hoặc những thanh gỗ cọ xát nhau mà họ đạt lý của điện năng v.v...và v.v....

Từ sự đạt lý của vạn vật đến chỗ đạt lý của thiên nhiên, hai lãnh vực vật chất và tinh thần tuy có khác, nhưng luận về tâm linh cũng chỉ có một mà thôi.

Như câu: “Đạo lý pháp môn vô lượng, chúng sinh căn trí vô lượng”, những ai đang đi trên đường học đạo hãy cố gắng hết sức mình trong chỗ chí thành tâm đạo để đạt đạo lý. Tâm có thành, lòng mới cảm, lòng có cảm thì thiên nhiên mới ứng. Như vậy, giữa Trời và người còn xa cách là bởi cái khối phàm tâm của người đời còn quá lớn, hơn núi Thái Sơn, làm chướng ngại ngăn cách giữa người và Trời. Những học thuyết như thôi miên, như thần giao cách cảm, như phù chú, v.v... có được kết quả mỹ mãn, có được bén nhạy cùng không đều do chí thành tâm niệm của hành giả.

Bất cứ một quẻ bói nào, không có tâm thành chí nguyện của hành giả, không bao giờ đạt được sự ứng hiện như mong muốn. Như vậy, từ môn học thôi miên, luyện phù, luyện chú, đến môn xủ quẻ bói toán đều có liên hệ đến một trong những muôn nghìn khía cạnh của Đạo học thiên nhiên và tâm linh của con người. Thế nên Thiêng Liêng thường nói: Cõi thế gian này hoặc thành một cõi địa đàng cực lạc hoặc thành một miền địa ngục đen tối đau khổ đều do con người đặt để biến nó thành hình. Bởi vậy, người là Tiểu Thiên Địa, đã có những tiềm năng Tạo Hóa phát ban. Nếu chí thành tâm nguyện của con người hướng về sự ích lợi thái hòa an lạc, thích hợp với lẽ toàn thiện toàn chân thì sự kiện kết quả sẽ trở nên toàn thiện toàn chân như mong muốn.

Nhưng than ôi! Lòng tham vọng của người đời không đáy, phạm vi tham vọng của loài người không có biên giới. Do đó là một cơ khổ tối tăm đều bao trùm con người là lẽ tất nhiên.

Thế nên trong giới tu hành, luôn luôn phải để tâm mình hòa đồng cùng vạn vật, luôn luôn tập tư tưởng tốt, gội bỏ những tư tưởng xấu, hoặc từ ngoại cảnh chi phối hoặc từ nội tâm phát hiện, gạn đục lóng trong. Có thanh lọc được, có đặt mối cảm về một định hướng từ ái, sẽ tiếp nhận được lằn điển trọn tốt trọn lành từ cõi xa xăm truyền đến. Lúc bấy giờ, lòng được an định, thần sắc diện mạo được từ ái, muôn người được thuần hậu, các cách đối xử với mọi người được đầy vẻ thuần chất thuần hòa. Đó là pháp phù hộ mạng hành giả được vững vàng trên đường tu tiến. Vì lòng mình đã chọn sẵn một chỗ quí báu từ hòa để đón nhận một quí khách (Trời) từ xa xăm đến, rồi nhựt nhựt thường hành, tâm tâm thường niệm, sẽ có sự ứng hiện đến hộ trì hành giả trên mọi phương diện.

Nếu ngược lại, tâm không thành, ý không định, không đặt cho mình một định hướng, vui đâu chúc đó để thất tình loạn động, lục dục khiến sai, lúc bấy giờ con người mình sẽ trở thành nô lệ cho ma vương ác quỉ đến ngự trị. Đó cũng là khoảng cách quá lớn giữa Trời và người, lúc bấy giờ làm sao nối lại sự liên lạc giữa tiểu nhơn thân và đại Thiên Địa, làm sao gây mối liên hệ để đón nhận sự ứng hiện từ chốn xa xăm, vì chủ nhơn ông đã loạn mất từ lâu rồi kia mà!

Một người học nghề vẽ, khi họ đã có ý muốn vẽ một vật gì, họ đã dồn hết tâm tư vào việc đó, dầu sớm dầu muộn, dầu khéo, dầu vụng, họ cũng vẽ được vật ấy, vì họ đã có định hướng, có chủ đích để đạt vấn đề.

Người tu hành cũng vậy. Sau khi học hỏi kinh điển đạo lý, phân tách được lẽ giả điều chân, hãy đặt cho mình một định hướng rồi cứ theo đó, tập trung tư tưởng tâm hồn vào đó để hướng thượng (đó là hình thức một cây antenne) và đó cũng là cảm để tiếp nhận tin tức từ cõi xa xăm (ứng). Và hành giả cũng phải nhớ đến điều này: kiếp sống con người là tạm bợ, giỏi cho lắm cũng trăm năm là cùng. Nhưng trăm năm ấy so sánh với vũ trụ chẳng có là bao, thế nên mọi sự vật chung quanh mình nên xem nó là những phương tiện tạm thời để mình sử dụng, đừng ôm chầm lấy nó làm của riêng tư đời đời kiếp kiếp rồi trễ tràng bước đạo. Ngoài sự cần thiết cho lẽ sống, nên tập trung ngày giờ và mọi hoạt động cho đạo nghiệp. Có như vậy mới khỏi phí uổng một kiếp làm người.

THI

*Kiếp người gẫm lại có bao lâu,*

*Vừa thấy tóc đen kế bạc đầu,*

*Gối mỏi lưng dùn môi má hóp,*

*Trăm năm thử hỏi sẽ về đâu?*

BÀI

*Đâu phải chốn trần gian vĩnh cửu,*

*Của con người vạn hữu nhân sinh,*

*Rồi ra một kiếp thường tình,*

*Lo ăn lo ở quẩn quanh chưa rồi.*

*Một kiếp tạm, than ôi quá ngắn,*

*Sự vui buồn ngày tháng biết bao,*

*Những điều đủ thiếu ra vào,*

*Thăng trầm bĩ thới ai nào biết đâu.*

*Một hành khách qua cầu nhìn xuống,*

*Dòng nước trôi cuồn cuộn dưới chân.*

*Bóng người đáy nước dửng dưng,*

*Đây người đó bóng, ai chân ai tà?*

*Nước yên lặng hiện ra bóng rõ,*

*Nước dợn xao xóa bỏ bóng hình,*

*Buồn lòng khách mới lặng thinh,*

*Bỏ đi thì hẳn bóng hình còn đâu!*

*Sanh ở thế qua cầu thế tục,*

*Hiện nguyên hình mấy chục năm thôi,*

*Buồn vui đắc thất mấy hồi,*

*Bóng này in vết để đời bao lâu.*

*Hay như khách qua cầu bóng mất,*

*Người đi rồi vật chất cùng đi,*

*Muôn năm để lại những gì,*

*Cho đời truyền tụng hoặc gì mỉa mai.*

*Nương cõi tạm hằng ngày tu tánh,*

*Gội rửa lòng đức hạnh trau tria,*

*Sớm chiều sáng tối trưa khuya,*

*Một lòng chẳng đổi trau tria giữ gìn.*

*Tập thánh tâm cho mình thánh thiện,*

*Để tập làm công chuyện thánh nhơn,*

*Trên đường đạo đức chen chơn,*

*Quay về chốn cũ phục huờn vị ngôi.*

*Đừng buông thả theo đời giả tạm,*

*Bị cuốn lôi theo đám lợi danh,*

*Kiến bò miệng chậu quẩn quanh,*

*Suốt đời không khỏi cái vành chậu kia.*

*Hỡi ai Thánh triết ai kìa!*

*Đường xưa lối cũ mau về nghe chăng?*

*Con đường đạo đức lần phăng....*

(...)

Bần Tăng cảm ơn chư đạo hữu đã có dành nhiều thiện cảm với Bần Tăng. Bần Tăng hẹn còn tái ngộ, xin tạm giã từ. Thăng.